



ỦY BAN DÂN TỘC

**CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP NHÀ
NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2020 “NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VÀ CẤP BÁCH VỀ
DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC Ở VIỆT NAM
ĐẾN NĂM 2030” Mã số: CTDT/16-20**

BÁO CÁO KIẾN NGHỊ

Đề tài:

**BIẾN ĐỔI VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ -
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP TRONG
THỜI GIAN TỚI**

Mã số: CTDT.11.17/16-20

Cơ quan chủ trì đề tài

Học viện Khoa học xã hội

Chủ nhiệm đề tài

PGS. TS. Nguyễn Thị Song Hà



Hà Nội, 2020

ỦY BAN DÂN TỘC

**CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP NHÀ NƯỚC
GIAI ĐOẠN 2016-2020 “NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VÀ CẤP BÁCH VỀ DÂN TỘC
THiểu SỐ VÀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC Ở VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030”**

Mã số: CTDT/16-20

BÁO CÁO KIẾN NGHỊ

Đề tài:

**BIẾN ĐỔI VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THiểu SỐ -
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP
TRONG THỜI GIAN TỚI**

Mã số: CTDT.11.17/16-20

Cơ quan chủ trì đề tài

Chủ nhiệm đề tài



GS.TS. Phạm Văn Đức

A handwritten signature in black ink, appearing to be "Nguyễn Thị Song Hà", written over a horizontal line.

PGS.TS. Nguyễn Thị Song Hà

BÁO CÁO KIẾN NGHỊ

Đề thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp trên đây nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo, sự nghiệp phát triển văn hóa trong bối cảnh kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa rất cần sự quan tâm của của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ, các ngành, các cấp ở Trung ương và địa phương. Thành tựu, hạn chế của sự nghiệp bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số từ năm 1986 đến cho thấy còn nhiều vấn đề tiếp tục đặt ra trên bình diện lý luận và thực tiễn của việc giải quyết vấn đề văn hóa và kinh tế, văn hóa với phát triển bền vững tộc người, văn hóa với cố kết cộng đồng bên kia biên giới và văn hóa tộc người với văn hóa quốc gia ở Việt Nam đòi hỏi cần được giải quyết mới có thể đáp ứng các yêu cầu, mục tiêu phát triển đất nước đặt ra.

Qua thời gian nghiên cứu, khảo sát tại 12 dân tộc ở 11 tỉnh thành trong cả nước, với các nhóm đối tượng khác nhau, cư trú ở các vùng miền khác nhau, trong đó có dân tộc cư trú ở vùng thành thị, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, có dân tộc có trình độ phát triển, có dân tộc thuộc nhóm 16 dân tộc có dân số ít... theo thuyết minh đăng ký, đề tài đã bước đầu nhận diện sự biến đổi của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam thời kỳ đổi mới; làm rõ những nhân tố tác động đến biến đổi văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam; xác định những vấn đề đang đặt ra và xu hướng biến đổi của văn hóa của các dân tộc thiểu số. Đề tài cũng đã bước đầu đưa ra được hệ thống các chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số của Đảng và Nhà nước, các mô hình quản lý văn hóa các dân tộc thiểu số và vai trò của quản lý Nhà nước trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số; Đề tài bước đầu đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa

truyền thống của các dân tộc thiểu số đến năm 2030. Vấn đề đặt ra là phải đề ra định hướng và những giải pháp cần thiết để bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số, nhằm đóng góp vào kết quả nghiên cứu chung của Chương trình.

Đề tài xin đề xuất một số kiến nghị như sau:

1. Đối với Ban Bí thư, Bộ Chính trị

- Kiến nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị chỉ đạo các ngành, các cấp khi dự thảo và ban hành chính sách, trong đó có chính sách văn hóa và chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số cần đổi mới tư duy, đổi mới nhận thức khi nhìn nhận về các giá trị văn hóa, cách thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, chấp nhận sự đa dạng và biến đổi văn hóa gắn với xu thế phát triển của xã hội, của thời đại.

Kiến nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện nội dung tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và thực hiện nội dung về văn hóa trong *Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới: Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người dân. Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; quan tâm tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các dân tộc thiểu số. Nâng cao sự hiểu biết của đội ngũ làm công tác dân tộc, quản lý văn hóa dân tộc và văn hóa các dân tộc thiểu số và có tinh thần trách nhiệm trong thực thi chính sách văn hóa, đồng thời không lấy suy nghĩ, vai trò của người Kinh áp đặt lên suy nghĩ của đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò làm chủ của đồng bào các dân tộc thiểu số trong xây dựng đời sống văn*

hoá, xoá bỏ các phong tục tập quán không còn phù hợp trong bối cảnh phát triển đất nước hiện nay; Nâng cao tính chủ động, tích cực của đồng bào dân tộc thiểu số tham gia góp ý và thực hiện các văn kiện, các chính sách, chương trình phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa và an ninh quốc phòng. Có biện pháp quyết liệt để xoá bỏ tình trạng tảo hôn, chấm dứt sớm hôn nhân cận huyết thống”.

- Trong bối cảnh tình hình trong nước và ngoài nước hiện nay và thời gian tới Đảng và Nhà nước ta cần đưa ra được các chính sách mang tính đặc thù với văn hóa tộc người và văn hóa vùng, khi ban hành chính sách cần chú ý đến yếu tố về tính cố kết cộng đồng bên kia biên giới, đặc biệt là tính cố kết cộng đồng tộc người bằng văn hóa và tôn giáo. Các chính sách ban hành cần quan tâm hơn đến việc xây dựng các yếu tố văn hóa quốc gia, củng cố và phát triển văn hóa quốc gia trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là vùng biên cương.

- Việc ban hành các chính sách về bảo tồn văn hóa, trong đó có văn hóa của các dân tộc thiểu số thời gian qua còn chưa chú ý gắn chặt với phát triển bền vững, phục vụ cho phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và phù hợp chung với sự phát triển của cộng đồng quốc gia dân tộc. Chính sách phát triển kinh tế cần được đi liền, đồng bộ với các chính sách phát triển về văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của tộc người phù hợp với sự phát triển chung của quốc gia, dân tộc. Đồng thời, trong quá trình phát triển, còn thiếu các chính sách về tái tạo môi trường, khôi phục cảnh quan, không gian sinh tồn của đồng bào các dân tộc thiểu số gắn với các giá trị văn hóa và niềm tin của đồng bào.

- Xây dựng định hướng, chiến lược trong phát triển, bảo tồn các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với việc kết nối sản phẩm của vùng với thị trường và sinh kế của người dân.

2. Đối với Quốc hội và Hội đồng Dân tộc Quốc hội

- Đề nghị Quốc hội xem xét hệ thống lập pháp, tư pháp, hành pháp, cụ thể hóa, thể chế hóa trong lĩnh vực văn hóa và liên quan đến việc thực hiện Mục tiêu đến 2025 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 18 tháng 11 năm 2019: “Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng”; cũng như xây dựng và triển khai thực hiện đề án thứ 6 theo nhiệm vụ xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia của Nghị quyết “ Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”; nhằm thể chế hóa một cách đầy đủ, toàn diện đường lối, chủ trương của Đảng và các quy định của Hiến pháp về lĩnh vực văn hóa, chính sách văn hóa nói chung và văn hóa các dân tộc thiểu số nói riêng, đảm bảo thực hiện các điều ước và cam kết quốc tế, trên cơ sở pháp điển hóa các nội dung về văn hóa dân tộc của Nghị quyết số 88/2019/QH14 (2019) và Kết luận số 65 - KL/TW (2019) của Bộ Chính trị.

3. Kiến nghị với Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Văn hóa thể thao và du lịch, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, một số Bộ ngành liên quan, Chính quyền các cấp... thể chế hóa, xây dựng, ban hành và thực hiện các chính sách về nội dung bảo tồn, phát huy, phát triển văn hóa các DTTS được xác định trong Kết luận số 65 - KL/TW (2019) của Bộ Chính trị về *tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW (2003) công tác dân tộc trong tình hình mới* và Nghị quyết số 88/2019/QH14 (2019) của Quốc hội phê duyệt *Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030*. Các Chương trình, Đề án, Dự án, Chính sách tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; gắn với sinh kế và việc làm đối với đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Xây dựng Đề án Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc;

- Thay đổi và nâng cao nhận thức, tư duy và thái độ của các ngành, các cấp về biến đổi văn hóa, hội nhập và phát triển văn hóa của đồng bào DTTS trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

- Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người DTTS;

- Xây dựng đời sống văn hóa và môi trường văn hóa vùng đồng bào DTTS. Gắn kết chặt chẽ những hoạt động xây dựng đời sống văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với từng khu vực, từng vùng, từng dân tộc, tôn giáo.

- Đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các DTTS kết hợp với các chương trình phát triển kinh tế, phát triển nghề thủ công truyền thống, du lịch cộng đồng kết hợp với xóa đói giảm nghèo.

- Phát triển và hiện đại hóa mạng lưới thông tin đại chúng, nâng cao chất lượng các sản phẩm văn hóa, lựa chọn các thông tin phù hợp. Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả công cụ phát thanh, truyền hình phù hợp vùng đồng bào DTTS.

- Xây dựng đồng bộ và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cộng đồng, thực sự phát huy vai trò của cộng đồng trong tổ chức các hoạt động cộng đồng phát huy hiệu quả thực sự của các thiết chế văn hóa.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa cấp địa phương, vùng, miền và toàn quốc.

- Chỉ đạo các ngành, các cấp, các địa phương có liên quan cùng phối hợp trong việc thực hiện chính sách, chú ý các đặc điểm văn hóa tộc người,

văn hóa vùng để đảm bảo thực hiện chính sách được hiệu quả.

- Có chính sách hỗ trợ, cụ thể đặc biệt là về con người, tài chính đối với công tác văn hóa DTTS (số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường bồi dưỡng kiến thức dân tộc, văn hóa dân tộc cho người thực hiện công tác bảo tồn và phát triển văn hóa DTTS)

- Ban hành bộ chỉ số về phát triển văn hóa các DTTS Việt Nam.

4. Đối với Ủy ban Dân tộc

- Phối hợp với Bộ VH-TT-DL, Ban Tuyên giáo Trung ương có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện các chương trình, chính sách nâng cao nhận thức và hoạt động quản lý nhà nước trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc trong tình hình phát triển mới của đất nước. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong chỉ đạo và thực hiện.

- Tăng cường đầu tư các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội miền núi, giúp đỡ đồng bào dân tộc xóa đói, giảm nghèo, nâng cao mức sống và dân trí - tiền đề cho bảo tồn và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc.

5. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hoàn thiện chính sách bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số có vai trò đặc biệt quan trọng, cần được ưu tiên thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào, kịp thời biểu dương khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của đồng bào các dân tộc trong việc kết hợp giữa nội lực

của đồng bào với sự đầu tư của Nhà nước, sự giúp đỡ, hỗ trợ của các cá nhân, tập thể, các tổ chức quốc tế nhằm tạo sức mạnh tổng hợp.

- Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương phù hợp với văn hóa, môi trường, cảnh quan của tộc người.

- Tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá;

- Sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các dân tộc thiểu số.

- Phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng đời sống văn hoá, xoá bỏ các phong tục, tập quán không còn phù hợp với đời sống và sự phát triển của xã hội hiện nay (Tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, tục thách cưới cao...);

- Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phải gắn liền phát triển du lịch. Trong đó, cần bảo vệ, tôn trọng ý kiến, đề cao vai trò của cộng đồng. Tôn trọng người dân làm du lịch, không nhất thiết người dân phải bỏ kinh tế truyền thống chạy theo du lịch mà có thể tiến hành song song hai hoạt động; làm du lịch theo hướng trải nghiệm; phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng tính đặc thù của mỗi tộc người để tạo thành sản phẩm du lịch độc đáo.

- Đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa giai đoạn mới, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp văn hóa mới đặt ra.

- Bảo tồn khẩn cấp văn hóa các DTTS rất ít người (có số dân dưới 10.000 người), các DTTS tại các khu vực tái định cư dự án thủy điện, liên thông, kết nối toàn diện với các chương trình, dự án có liên quan.

- Cần có kế hoạch tổ chức khẩn trương, dứt điểm trong việc đầu tư kinh phí, nhân lực có chuyên môn để khảo sát, thống kê, phân loại, nghiên cứu đồng bộ lịch sử, tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán, các giá trị văn hóa độc đáo của các dân tộc thiểu số. Tiếp đó, phối hợp với Bộ giáo dục, Sở giáo dục, Sở Văn hóa của các địa phương cần làm tốt việc dạy song ngữ ở các

trường dân tộc thiểu số (tiếng Việt và tiếng dân tộc bản địa), tập trung vào các dân tộc có số lượng dân cư đông đảo.

- Có kế hoạch cụ thể thực hiện Dự án Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, sinh kế và đào tạo nghề.

- Nghiên cứu, rà soát và đánh giá các mô hình quản lí Nhà nước về văn để góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc thiểu số phù hợp với từng địa phương, từng vùng để tiếp tục triển khai, chỉnh sửa hoặc đổi mới, nhân rộng ở những địa phương phù hợp với các mô hình đó.

- Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc vào giảng dạy trong nhà trường, tổ chức sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng hay tại các bảo tàng, nhà văn hóa. Phát huy vai trò và sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế vào lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng bộ máy quản lí nhà nước về văn hóa các dân tộc thiểu số.

6. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nhà trường

- Phối hợp với Bộ Văn hóa thể thao và du lịch, Ủy ban Dân tộc xác định mục tiêu, lộ trình, phương thức đưa nội dung Văn hóa các dân tộc thiểu số vào cấp học PTTH trở lên; tiến hành biên soạn, giảng dạy và chương trình tham quan, thực tế phù hợp để trang bị kiến thức văn hóa các dân tộc cho học sinh, sinh viên, công dân tương lai của đất nước – yếu tố quan trọng, cần thiết đối với sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của đất nước

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần bổ sung môn học về Cộng đồng các dân tộc Việt Nam trong chương trình môn học PTTH để nâng cao nhận thức của thế hệ trẻ, của cộng đồng về văn hóa, vai trò của đồng bào DTTS, đồng thời có sự hiểu đúng, tránh tư tưởng kì thị đồng bào DTTS.

- Các nhà trường cần nâng cao nhận thức về ý nghĩa của giáo dục bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số cho học sinh, nhất là học sinh là người dân tộc thiểu số. Các hoạt động giáo dục bảo tồn văn hóa cần phù hợp với tâm lý lứa tuổi các em học sinh, kích thích ham muốn tìm tòi, khám phá, trải nghiệm; giảm thiểu sự hàn lâm hóa kiến thức trong dạy học. Chính việc giáo dục bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số sẽ làm tăng thêm vốn hiểu biết của học sinh về văn hóa, xã hội, bồi đắp thêm lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào về truyền thống của dân tộc. Cũng thông qua giáo dục truyền thống và bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số sẽ huy động mọi lực lượng trong xã hội cùng tham gia vào bảo vệ và phát huy giá trị các văn hóa của các dân tộc thiểu số.

- Việc tuyên truyền văn hóa các dân tộc thiểu số có thể thực hiện dưới nhiều hình thức, như thông qua các bài diễn văn, bài phát biểu tại các lễ kỷ niệm, ngày truyền thống, bài nói chuyện của các nhân chứng lịch sử, các nghệ nhân của địa phương. Có thể sử dụng phòng truyền thống, phòng Đoàn, Đội, thư viện... để trưng bày báo tường, báo ảnh, hiện vật, tranh ảnh theo các chủ đề hoặc thiết kế tờ gấp có nội dung tuyên truyền. Tích hợp các nội dung giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc thiểu số vào giờ dạy chính khóa.

- Tổ chức tốt chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Với cấp THCS, các nội dung giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa các dân tộc có thể tổ chức vào các tháng có chủ đề phù hợp. Thông qua các buổi học này, học sinh các dân tộc thiểu số sẽ rất phấn khởi khi được biểu diễn các làn điệu dân gian của dân tộc mình trong các hoạt động cộng đồng của nhà trường và địa phương. Để có được buổi biểu diễn trên, các em đã phải mất nhiều công sức tìm hiểu về các làn điệu, tự dàn dựng khá công phu. Điều này tạo nên sự thích thú, say mê tìm tòi của học sinh, thoát khỏi sự gò bó theo các giờ giảng trên lớp trước đây. Qua đó, những câu hát, điệu múa và các giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được lưu truyền từ trong nhà trường, thông qua thế hệ trẻ.

- Lòng ghép hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa các dân tộc thông qua các hoạt động sinh hoạt và hoạt động ngoại khóa. Đối với các trường có học sinh ở nội trú, bán trú, có thể thông qua các hoạt động tập thể, sinh hoạt nội trú, giúp học sinh hiểu hơn về ngôn ngữ, truyền thống, phong tục, thói quen... của các dân tộc khác, qua đó tăng cường sự hiểu biết, quan tâm chia sẻ và tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc. Các trường ở vùng cư trú của các dân tộc thiểu số có thể tổ chức cho học sinh đi thăm quan làng bản, đến các gia đình để các em được giao tiếp với người dân, tìm hiểu về kiến trúc nhà ở, các món ăn truyền thống, các dụng cụ lao động tự làm, nhạc cụ truyền thống, phong tục tập quán,...

- Tổ chức các buổi ngoại khóa với những hoạt động gắn với lễ hội truyền thống, tổ chức thi đấu các môn thể thao dân tộc sẽ giúp học sinh hiểu thêm về văn hóa dân tộc mình. Hoạt động này còn nhằm trang bị kỹ năng sống cho học sinh, giúp các em tăng cường cơ hội giao lưu, học hỏi và từ đó có thái độ giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc mình.

- Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Đội TNTP trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc thiểu số cho học sinh, như Hội trại truyền thống, Lễ kết nạp đoàn viên (đội viên), chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, viếng Đài tưởng niệm liệt sĩ của địa phương, chăm sóc gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, tổ chức nói chuyện chuyên đề... Tùy theo khả năng và điều kiện từng trường, có thể lựa chọn các hoạt động như: Trình diễn thời trang, biểu diễn văn nghệ, tổ chức trò chơi dân gian; Xuất bản chuyên khảo, lập trang tin, in tờ rơi, xây dựng góc văn hóa, tổ chức các câu lạc bộ...

- Tổ chức sưu tầm, trưng bày các sản phẩm là hiện vật, tài liệu, tư liệu lịch sử. Đoàn trường, Liên Đội có thể xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động sưu tầm, trưng bày các sản phẩm là hiện vật, tài liệu, tư liệu liên quan đến lịch

sử địa phương nhằm giáo dục cho học sinh truyền thống văn hóa đặc sắc của dân tộc mình và đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc thiểu số của địa phương. Đoàn trường, Liên đội có thể tổ chức các cuộc thi bằng hình thức bài viết, Rung chuông vàng, Chiếc nón kỳ diệu, Em làm hướng dẫn viên du lịch... với chủ đề tìm hiểu về một di tích lịch sử, về kiến trúc nhà ở, một lễ hội truyền thống, một món ăn đặc sắc của các dân tộc ở của địa phương.

- Tổ chức trình diễn, thuyết trình, giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc thiểu số của địa phương. Có thể tổ chức các hoạt động như: Ngày hội văn hóa các dân tộc, trong đó có trình diễn thời trang, biểu diễn múa hát, sử dụng nhạc cụ dân tộc, làm món ăn dân tộc, tổ chức trò chơi dân gian, các lễ hội truyền thống của dân tộc. Các trường học có điều kiện về kinh phí có thể tổ chức chương trình Về nguồn thăm các khu di tích, bảo tàng; huy động sự giúp đỡ của cha mẹ, ông bà, người thân của học sinh am hiểu về truyền thống lịch sử, phong tục tập quán, ngôn ngữ, lễ hội của địa phương tham gia tuyên truyền, giới thiệu văn hóa các dân tộc thiểu số cho học sinh.

7. Đối các địa phương

- Cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là cấp tỉnh cần chỉ đạo, nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị về mối quan hệ giữa Kinh tế và Văn hóa; vị trí, tính đặc thù của Văn hóa các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, phát triển bền vững của địa phương và quốc gia.

- Đề cao vai trò của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc. Xác định việc bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong xu hướng biến đổi và hội nhập hiện nay là công việc tự thân của chính cộng đồng tộc người.

- Huy động, phối hợp, tập hợp được các nhà khoa học, các nhà quản lý nghiên cứu, xác lập các luận cứ khoa học về quản lý và nội dung văn hóa,

định hướng cho chính quyền và cho người dân cách thức bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa trong chiến lược phát triển bền vững quốc gia và địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, thực hiện tốt công tác kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương một cách khoa học và có hệ thống thông qua việc tư liệu hóa hệ thống di sản văn hóa phi vật thể nhằm nhận diện và xác định mức độ tồn tại, giá trị và sức sống của từng loại hình di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng trên cơ sở đó đề xuất phương án bảo tồn, phát huy một cách hiệu quả.

- Duy trì môi trường bảo vệ, phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể truyền thống của tộc người chính là đời sống văn hóa tộc người với quan hệ xã hội, chuẩn mực đạo đức, giá trị nhân văn của chính cộng đồng dân tộc.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nghệ nhân lão thành mở lớp truyền dạy và thực hành di sản văn hóa phi vật thể trong từng gia đình, thôn bản; đây được coi là giải pháp cần thiết để vừa giữ gìn di sản truyền thống không bị thất truyền vừa bảo tồn bản sắc văn hóa tộc người. Đồng thời, có chính sách tôn vinh các nghệ nhân có nhiều đóng góp là một trong những yếu tố để bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể và ngược lại muốn bảo vệ, phát triển di sản văn hóa phi vật thể nhất thiết phải phát huy vai trò của các nghệ nhân.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tự động hóa trong hoạt động bảo vệ, phục dựng và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể của các DTTS; đẩy mạnh xây dựng dữ liệu số lưu giữ những giá trị di sản văn hóa phi vật thể, tích hợp các ứng dụng nhằm cung cấp dịch vụ trực tuyến đến các đối tượng như: nhà quản lý, nhà nghiên cứu, các doanh nghiệp làm việc trong lĩnh vực văn hóa, các công ty du lịch - dịch vụ.

8. Đối với Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức quần chúng

Trong công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam, cần tăng cường việc phối hợp giữa các thành viên

với vai trò chủ trì của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, đẩy mạnh xã hội hoá việc bảo tồn, giữ gìn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số, trong đó cần:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, hội viên, đoàn viên của các tổ chức thành viên, các chức sắc tôn giáo, doanh nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có thông tin về thực trạng vùng dân tộc thiểu số và công tác bảo tồn, giữ gìn và phát triển văn hóa của dân tộc thiểu số.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, tuyên truyền về bảo tồn, giữ gìn và phát triển văn hóa dân tộc thiểu số, kết hợp các hình thức tuyên truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình với việc trang bị tài liệu, tờ rơi, đội thông tin lưu động, các hoạt động văn hóa, thể thao, các hội thi, đối thoại tiếp xúc của cán bộ Mặt trận với đồng bào... Coi trọng hình thức phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc, công tác tuyên truyền miệng thông qua đội ngũ người tiêu biểu có uy tín, già làng, trưởng bản và các vị Ủy viên Ủy ban Mặt trận các cấp ở vùng dân tộc thiểu số, thông qua “Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc ở khu dân cư “ dịp 18/11 hàng năm và các lễ, hội của đồng bào các dân tộc.

- Phát huy vai trò của cộng đồng các dân tộc thiểu số tham gia tích cực trong công tác bảo tồn, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số. Vận động đồng bào các dân tộc thiểu số kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với tiếp thu những giá trị tiên bộ trong văn hóa của các dân tộc khác. Bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mình, song phải gắn kết với mở rộng giao lưu với các dân tộc khác.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác bảo tồn, giữ gìn và phát triển văn hóa của dân tộc thiểu số; tăng cường giám sát việc quản lý, điều phối cơ sở vật chất của

các thiết chế văn hóa đã xây dựng, kiến nghị, tham gia sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn đối với công tác bảo tồn, giữ gìn và phát triển văn hóa của dân tộc thiểu số.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức tự quản giải quyết các công việc của cộng đồng, chú trọng phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, người có uy tín, nghệ nhân, Trưởng thôn và Trưởng ban Công tác Mặt trận là người dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn, gìn giữ những giá trị văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình gắn với thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, cải thiện môi trường sống, xóa bỏ những phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện quy ước và xây dựng đời sống văn hóa mới ở cộng đồng dân cư.

9. Đối với các cơ quan nghiên cứu

Những hiểu biết về văn hóa truyền thống, mức độ biến đổi văn hóa, đặc biệt là tác động của chính sách, hiệu quả và hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa các dân tộc thiểu số vẫn còn nhiều khoảng trống cần nghiên cứu. Trong bối cảnh đổi mới và hội nhập hiện nay các vấn đề cần được làm rõ những niềm tin và thực hành mang giá trị nhân văn; những khía cạnh tiềm ẩn các nguy cơ hủ tục mê tín; những tác động lâu dài của tín ngưỡng đến tâm lý tộc người, đến bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa, đến ổn định các vấn đề xã hội những yếu tố văn hóa dễ bị lợi dụng và cần đặt văn hóa, quản lý văn hóa trong mối liên hệ quốc gia, dân tộc ... Thông qua đó cung cấp cơ sở khoa học cho các cơ quan quản lý đề ra các giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị và loại bỏ các yếu tố mang tính tiêu cực trong sinh hoạt tín ngưỡng truyền thống. Quan trọng hơn, công tác nghiên cứu đời sống văn hoá có tính kịp thời sẽ là cơ sở khoa học cho việc quản lý xã hội, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và phát huy giá trị văn hóa, hướng đến sự phát triển bền vững.

Mặt khác, thời gian qua, việc tổng kết, đánh giá các chính sách triển khai đã được các cấp có thẩm quyền quan tâm. Ở góc độ nghiên cứu

khoa học, việc đánh giá công tác triển khai chính sách tác động như thế nào đến đời sống văn hóa của người dân thực sự là vấn đề nghiên cứu lớn, mang tính thực tiễn và lý luận sâu sắc, cần có những nghiên cứu chuyên sâu và kịp thời. Điều này cũng đồng thời là cơ sở cho việc xây dựng các chính sách có tính chiến lược cũng như các chính sách giải quyết các vấn đề cấp thiết./.